TÌM HIỂU THÁNH KINH

https://timhieuthanhkinh.com

Bài Giảng Trong Năm 2026
202624 Hãy Phục Đức Chúa Trời!
Hãy Chống Trả Ma Quỷ!

Huỳnh Christian Timothy
Huỳnh Christian Priscilla

Liên kết tải xuống

- PDF bài này: https://od.lk/d/MV8zNjY3MzQwOTBfU040eG8/202624_HayPhucDucChuaTroiHayChongTraMaQuy.pdf
- MP3 bài này: https://od.lk/d/MV8zNjY3MzQwOTFfVVNxZEw/202624_HayPhucDucChuaTRoiHayChongTraMaQuy.mp3

> *"Vậy, hãy phục Đức Chúa Trời; hãy chống trả Ma Quỷ, thì nó sẽ lánh xa các anh chị em."* (Gia-cơ 4:7).

Gia-cơ 4:7 là một trong những câu Thánh Kinh cô đọng nhất về cuộc chiến thuộc linh. Nhiều người chỉ chú ý đến nửa sau: "hãy chống trả Ma Quỷ", mà bỏ qua nửa đầu, là nền tảng của cả câu: "hãy phục Đức Chúa Trời".

Thứ tự ấy mang một ý nghĩa quan trọng: sự phục Đức Chúa Trời là nền tảng của sự chống trả Ma Quỷ. Hai mệnh lệnh gắn liền với nhau, không thể tách rời. Chúng không nhất thiết mô tả hai hành động xảy ra cách biệt theo thời gian, mà bày tỏ hai phương diện của cùng một đời sống: thuận phục Đức Chúa Trời và cương quyết chống lại những gì nghịch lại ý muốn của Ngài.

I. Ma Quỷ Là Ai?

1. Một thọ tạo đã sa ngã. Thánh Kinh không mô tả Ma Quỷ như một thế lực

ngang hàng với Thiên Chúa. Ma Quỷ là một thực thể thuộc linh chống nghịch Thiên Chúa, không phải một thần linh độc lập có quyền năng ngang bằng với Ngài.

Theo cách hiểu phổ biến trong Thần học Thánh Kinh, Ma Quỷ vốn thuộc về thế giới thiên sứ do Thiên Chúa dựng nên nhưng đã sa ngã. Thánh Kinh nói đến các thiên sứ phạm tội (II Phi-e-rơ 2:4; Giu-đe 6), các sứ giả của Ma Quỷ (Ma-thi-ơ 25:41), và Ma Quỷ là kẻ phạm tội từ ban đầu (I Giăng 3:8).

I Ti-mô-thê 3:6 liên hệ sự kiêu ngạo với sự đoán phạt của Ma Quỷ. Dù câu này không thuật lại đầy đủ sự sa ngã của nó, sự kiêu ngạo và phản nghịch rõ ràng là những đặc điểm phù hợp với bản chất của Ma Quỷ, được bày tỏ trong Thánh Kinh.

Ma Quỷ cùng các thiên sứ phạm tội khác, còn gọi là tà linh, chống nghịch Thiên Chúa, tìm cách phá hoại công việc của Ngài và dụ dỗ loài người xa cách Ngài. Nhưng chúng không thể thoát khỏi sự đoán phạt của Thiên Chúa. Khải Huyền 20:10 công bố chung cuộc của Ma Quỷ: nó bị quăng vào hồ lửa và diêm sinh, chịu khổ đời đời.

2. Các danh xưng và bản chất của Ma Quỷ. Thánh Kinh dùng nhiều danh xưng và cách mô tả Ma Quỷ:

- Sa-tan: "kẻ đối nghịch", "kẻ cáo buộc".
- Ma Quỷ: "kẻ vu khống", "kẻ cáo gian"; đây là chữ Gia-cơ dùng trong 4:7.
- Bê-ên-xê-bun: danh xưng gắn với "chúa quỷ" (Ma-thi-ơ 12:24).
- "Vua của thế gian này" (Giăng 12:31; 14:30; 16:11).
- "Đức Chúa Trời của đời này" (II Cô-rinh-tô 4:4).
- "Kẻ cai trị chốn không trung" (Ê-phê-sô 2:2).

Các danh xưng ấy bày tỏ hoạt động chống nghịch, lừa dối, cáo buộc và ảnh hưởng của Ma Quỷ trên thế gian, nhưng không có nghĩa nó sở hữu quyền tể trị tối cao.

Gia-cơ 2:19 cho biết: "các quỷ cũng tin, và run sợ." Chữ Gia-cơ dùng là "các quỷ", chỉ chung các thiên sứ phạm tội, không phải "Ma Quỷ", chỉ riêng Sa-tan. Tuy nhiên, câu này cho thấy một nguyên tắc quan trọng: biết sự thật về Thiên Chúa không đồng nghĩa với phục Ngài.

Các quỷ biết Thiên Chúa thực hữu, nhưng chúng không yêu kính hoặc vâng phục Ngài. Sự hiểu biết ấy không đưa chúng đến sự cứu rỗi, mà khiến chúng run sợ, vì biết sẽ bị Ngài hình phạt.

Chính Gia-cơ đã chỉ ra khoảng cách lớn lao giữa biết về Thiên Chúa và thật sự phục Thiên Chúa.

3. Ma Quỷ không toàn tri. Ma Quỷ không có những thuộc tính chỉ thuộc về Thiên Chúa. Nó không toàn tri, không toàn năng, và không toàn tại.

I Các Vua 8:39 nói rằng chỉ một mình Thiên Chúa biết lòng của mọi con cái loài người. Thánh Kinh không xác nhận Ma Quỷ có khả năng trực tiếp đọc mọi tư tưởng thầm kín của loài người.

Điều Thánh Kinh cho biết là Ma Quỷ có những "mưu kế" (Ê-phê-sô 6:11). Nó tìm cách lừa dối, cám dỗ, và lợi dụng những điểm yếu của loài người.

Có thể suy luận rằng những lời nói, hành động, và thói quen của chúng ta là những điều nó có thể lợi dụng. Tuy nhiên, Thánh Kinh không giải thích đầy đủ cách Ma Quỷ nhận biết những điểm yếu ấy.

Vì vậy, điều quan trọng không phải là cố tìm hiểu Ma Quỷ biết được bao nhiêu về chúng ta, mà là sống tỉnh thức, không để những tư dục và tội lỗi trở thành cơ hội cho nó cám dỗ.

II. Thẩm Quyền của Ma Quỷ

Trước hết, cần xác định một nguyên tắc: quyền lực của Ma Quỷ không độc lập với quyền tể trị của Thiên Chúa.

Sách Gióp cho thấy Ma Quỷ không thể vượt qua những giới hạn Thiên Chúa đặt ra (Gióp 1:12; 2:6). Trong Lu-ca 22:31, Sa-tan phải "đòi" để sàng sảy Phi-e-rơ và các môn đồ.

Ma Quỷ có quyền lực thật, nhưng không có chủ quyền tối cao. Nó không thể làm bất cứ điều gì tùy ý mà vượt khỏi sự tể trị của Thiên Chúa.

1. Đối với người không tin Chúa. I Giăng 5:19 cho biết cả thế gian nằm dưới quyền của kẻ ác. II Cô-rinh-tô 4:4 nói Đức Chúa Trời của đời này làm mù lòng những người không tin. Ê-phê-sô 2:2 mô tả "kẻ cầm quyền cai trị chốn không gian, là đấng thần linh hiện đang tác động trong những con cái bội nghịch".

Những câu ấy cho thấy nhân loại sa ngã đang sống trong một thế gian chịu ảnh hưởng của quyền lực tối tăm.

Tuy nhiên, điều đó không có nghĩa mọi người không tin Chúa đều bị tà linh trực tiếp chiếm hữu hoặc điều khiển từng hành động.

Thánh Kinh phân biệt tình trạng sống dưới quyền lực của tội lỗi và sự tối tăm với những trường hợp cụ thể bị tà linh áp chế.

Cô-lô-se 1:13 công bố rằng Đức Chúa Trời đã giải cứu con dân Ngài khỏi quyền lực của sự tối tăm và đem họ vào Vương Quốc của Con yêu dấu Ngài.

Đó là sự thay đổi căn bản về địa vị thuộc linh của người được cứu.

2. Đối với con dân Chúa. Con dân Chúa đã được giải cứu khỏi quyền lực của sự tối tăm, nhưng điều đó không có nghĩa họ không còn bị Ma Quỷ cám dỗ hoặc chống nghịch.

- Gióp bị thử thách dù là người trọn vẹn và ngay thẳng (Gióp 1:8).
- Phao-lô chịu khổ bởi "một sứ giả của Sa-tan" (II Cô-rinh-tô 12:7).

I Phi-e-rơ 5:8 cảnh báo con dân Chúa:

> *"Hãy tỉnh thức và cảnh giác! Kẻ thù nghịch các anh chị em là Ma Quỷ, như sư tử rống, đi rình mò chung quanh các anh chị em, tìm kiếm người nào nó có thể nuốt được."*

Câu 9 tiếp tục:

> *"Những người đứng vững trong đức tin mà chống cự nó, biết rằng các anh chị em mình ở rải khắp thế gian, cũng cùng chịu hoạn nạn như mình."*

Chữ "chống cự" trong I Phi-e-rơ 5:9 cũng là "chống trả" trong Gia-cơ 4:7.

Như vậy, sự một người đã thuộc về Đức Chúa Jesus Christ không miễn trừ người ấy khỏi cuộc chiến thuộc linh. Trái lại, Thánh Kinh truyền cho con dân Chúa phải tỉnh thức và chống trả Ma Quỷ.

Tuy nhiên, con dân Chúa cố ý phạm tội có thể tạo cơ hội cho Ma Quỷ lợi dụng.

Ê-phê-sô 4:26-27 dạy:

> *"Khi các anh chị em giận thì đừng phạm tội. Chớ để mặt trời lặn trên cơn giận của các anh chị em. Đừng nhường chỗ cho Ma Quỷ."*

Chữ "nhường chỗ" cho thấy một người có thể tạo cơ hội cho Ma Quỷ qua cách sống của mình.

Tội lỗi được dung dưỡng, sự giận dữ không được giải quyết, lòng cay đắng, và sự không chịu ăn năn đều có thể trở thành những điều Ma Quỷ lợi dụng.

Điều đó không đồng nghĩa với việc người ấy nhất thiết bị quỷ ám. Nhưng nó là một lời cảnh báo nghiêm trọng về hậu quả thuộc linh của sự bất tuân.

Ăn năn, từ bỏ tội lỗi, và phục Đức Chúa Trời là những đáp ứng cần thiết để không tiếp tục nhường chỗ cho Ma Quỷ.

III. Ý Nghĩa Nguyên Ngữ của Chữ "Phục"

Chữ "phục" trong Gia-cơ 4:7, về hình thái ngữ pháp, là mệnh lệnh, thì bất định, thể bị động, ngôi thứ nhì số nhiều.

Động từ này gồm hai thành tố: "ở dưới" và "sắp xếp", "đặt vào vị trí", "bố trí".

Động từ này có thể được dùng trong bối cảnh tổ chức hoặc thiết lập quân sự, nhưng ý nghĩa trong mỗi câu phải được xác định theo văn cảnh.

Trong Gia-cơ 4:7, động từ này mang nghĩa "hãy đặt mình dưới quyền", "hãy phục", hoặc "hãy thuận phục".

Vì đây là một mệnh lệnh trực tiếp dành cho người nghe, Gia-cơ kêu gọi họ đáp ứng bằng sự thuận phục thật sự đối với Đức Chúa Trời.

1. Phục khác với chỉ vâng theo một mệnh lệnh riêng lẻ. Động từ "vâng theo" thường mang nghĩa nghe theo hoặc vâng lời. Động từ "phục" nhấn mạnh sự đặt mình dưới một thẩm quyền. Hai ý nghĩa này liên hệ mật thiết nhưng không hoàn toàn đồng nhất.

Một người có thể làm theo một mệnh lệnh riêng lẻ vì sợ hình phạt, vì lợi ích hoặc vì hoàn cảnh bắt buộc. Nhưng sự phục thật sự đối với Đức Chúa Trời phát xuất từ việc công nhận quyền cai trị chính đáng của Ngài.

Phục Đức Chúa Trời là đặt ý chí, ước muốn, tình cảm, chương trình, và mọi phương diện của đời sống dưới thẩm quyền của Ngài.

Sự vâng lời là một biểu hiện thiết yếu của lòng phục ấy.

2. Sự phục phải là một quyết định thật sự. Thì bất định của động từ "phục" trình bày hành động phục như một toàn thể. Bản thân thì này không xác định rằng hành động chỉ xảy ra một lần hoặc kéo dài liên tục.

Tuy nhiên, trong văn cảnh Gia-cơ đang kêu gọi người đọc ăn năn, từ bỏ sự kiêu ngạo, và hạ mình trước mặt Thiên Chúa, mệnh lệnh ấy mang tính cấp thiết.

Gia-cơ không kêu gọi người đọc chỉ suy nghĩ về sự phục, mà phải thật sự phục Đức Chúa Trời. Dù vậy, sự phục không chấm dứt sau một quyết định ban đầu.

Đức Chúa Jesus dạy người theo Ngài phải từ bỏ chính mình, mỗi ngày vác thập tự giá mình mà theo Ngài (Lu-ca 9:23).

Như vậy, sự phục Đức Chúa Trời phải trở thành nếp sống thường xuyên của con dân Ngài.

3. Ba đặc điểm của sự phục thật.

- Có ý thức: Người phục công nhận thẩm quyền của Đức Chúa Trời và quyết định thuận theo ý muốn Ngài.
- Toàn diện: Không chỉ những hành động bên ngoài, mà cả ý chí, tình cảm, tư tưởng và những chương trình riêng đều phải đặt dưới quyền Ngài.
- Liên tục: Sự phục phải được thể hiện qua đời sống hằng ngày, trong cả việc lớn lẫn việc nhỏ.

Phục không phải là thụ động buông xuôi, giữ luật một cách hình thức, hoặc chỉ tìm kiếm ý muốn Thiên Chúa khi gặp những quyết định quan trọng.

Phục thật là sống dưới quyền Đức Chúa Trời trong mọi phương diện của đời sống.

IV. Các Gương Phục Trong Thánh Kinh

1. Áp-ra-ham: Phục bắt đầu bằng sự ra đi. Trong Sáng Thế Ký 12:1-4, Thiên Chúa truyền cho Áp-ram rời quê hương, họ hàng, và nhà cha mình để đến xứ Ngài sẽ chỉ cho.

Áp-ram đã ra đi. Hê-bơ-rơ 11:8 cho biết khi ra đi, ông không biết mình đi đâu. Ông vâng phục không phải vì đã biết toàn bộ tương lai, mà vì tin cậy Đấng đã kêu gọi mình.

Bài học: Sự phục không đòi chúng ta phải biết trước toàn bộ con đường. Khi Thiên Chúa đã bày tỏ ý muốn của Ngài, bổn phận của chúng ta là vâng phục, ngay cả khi chưa biết những điều sẽ xảy ra sau đó.

2. Môi-se: Phục là vâng lời dù cảm thấy mình không đủ khả năng. Trong Xuất Ê-díp-tô Ký 3-4, Môi-se liên tiếp đưa ra những lý do khiến ông do dự trước sự kêu gọi của Thiên Chúa:

- Tôi là ai? (3:11).

- Tôi sẽ nói gì? (3:13).
- Nếu họ không tin tôi thì sao? (4:1).
- Tôi không phải người ăn nói giỏi (4:10).
- Xin sai người khác (4:13).

Thiên Chúa lần lượt đáp lại những thắc mắc và sự thoái thác của ông. Sự chần chừ ấy cuối cùng khiến Ngài nổi giận (4:14).

Nhưng Môi-se đã ra đi, cầm theo cây gậy của Đức Chúa Trời để trở về xứ Ê-díp-tô (4:18-20).

Bài học: Phục không đòi chúng ta phải cảm thấy mình đủ khả năng. Điều quan trọng là tin cậy Đấng kêu gọi và vâng lời Ngài, dù nhận biết những giới hạn của bản thân.

3. Ê-sai: Phục phát xuất từ sự nhận biết Thiên Chúa thánh khiết. Trong Ê-sai 6, tiên tri nhìn thấy Chúa ngồi trên ngai cao sang (6:1).

Trước sự thánh khiết của Ngài, ông kêu lên:

> *"...Khốn thay cho tôi! Xong đời tôi rồi! Vì tôi là người có môi dơ dáy, ở giữa một dân có môi dơ dáy, bởi mắt tôi đã thấy Vua, tức là Đấng Tự Hữu Hằng Hữu Vạn Quân!"* (Ê-sai 6:5).

Một Sê-ra-phim lấy than lửa đụng vào miệng ông và công bố tội lỗi ông đã được tha (6:6-7).

Sau đó, ông nghe tiếng Chúa:

> *"Ta sẽ sai ai đi? Ai sẽ đi cho Chúng Ta?"*

Ông đáp:

> *"Có tôi đây; xin hãy sai tôi."*

Bài học: Sự phục thật bắt đầu khi loài người nhận biết sự thánh khiết của Thiên Chúa, nhận biết tội lỗi của mình, tiếp nhận sự tha thứ của Ngài, và sẵn lòng đáp ứng tiếng gọi của Ngài.

4. Đức Chúa Jesus: Gương phục tối thượng. Lu-ca 2:51 dùng chính động từ "phục" để mô tả Đức Chúa Jesus thời niên thiếu: Ngài cứ vâng phục cha mẹ.

Phi-líp 2:7-8 nói:

"Chính Ngài đã tự bỏ mình đi, nhận lấy hình thể của tôi tớ, và trở nên ở trong sự giống như loài người; được tìm thấy trong thể trạng của một người, tự hạ mình xuống, vâng phục cho đến chết, đến nỗi chết trên cây thập tự."

Trong vườn Ghết-sê-ma-nê, trước sự đau khổ khủng khiếp đang chờ đợi, Đức Chúa Jesus đã cầu nguyện:

"...Thưa Cha của Con! Nếu có thể được, xin cho chén này qua khỏi Con! Nhưng không như Con muốn, mà như Ngài muốn." (Ma-thi-ơ 26:39).

Hê-bơ-rơ 5:8 nói rằng dù là Con, Ngài cũng học tập sự vâng phục qua những đau khổ Ngài gánh chịu.

Điều này không có nghĩa trước đó Ngài từng bất tuân. Hê-bơ-rơ 4:15 khẳng định Ngài chịu thử thách trong mọi sự như chúng ta, nhưng không phạm tội. Sự vâng phục của Ngài được bày tỏ và thể hiện trọn vẹn qua những kinh nghiệm đau khổ, cho đến sự chết trên cây thập tự.

Bài học: Phục không có nghĩa là không phải đối diện với đau khổ hoặc những cảm xúc khó khăn. Gương của Đức Chúa Jesus cho thấy sự vâng phục hoàn toàn: ngay giữa đau khổ, Ngài vẫn chọn làm theo ý muốn của Cha.

V. Phục và Chống Trả Không Thể Tách Rời

1. Cấu trúc ngữ pháp và văn cảnh. Gia-cơ 4:7 mở đầu bằng "vậy", nối với câu 6, nơi Gia-cơ trích dẫn nguyên tắc trong Châm Ngôn 3:34:

"Thật sự Ngài nhạo báng kẻ hay nhạo báng; nhưng Ngài ban ơn cho người khiêm nhường."

Sự đối chiếu rất đáng chú ý: đặt mình dưới quyền Thiên Chúa và Thiên Chúa chống lại kẻ kiêu ngạo.

Người khiêm nhường phục Thiên Chúa và nhận ân điển của Ngài. Người kiêu ngạo chống nghịch Ngài và phải đối diện với sự chống cự của Ngài.

Như vậy, sự phục không phải chỉ là một phương pháp chiến đấu chống Ma Quỷ; trước hết, đó là thái độ đúng đắn của loài người đối với Đức Chúa Trời.

Trong nguyên ngữ Hy-lạp, hai mệnh lệnh "phục" và "chống trả" được nối với nhau bằng liên từ "nhưng" có thể mang ý nghĩa đối chiếu: phục Đức Chúa Trời, nhưng chống trả Ma Quỷ.

Đây là hai mệnh lệnh riêng biệt nhưng liên hệ mật thiết.

Chúng ta không thể vừa thật lòng phục Đức Chúa Trời vừa cố tình thuận theo những điều nghịch với ý muốn của Ngài. Cũng không thể lấy danh nghĩa phục Đức Chúa Trời để biện minh cho thái độ thụ động trước tội lỗi và sự cám dỗ.

Phục Đức Chúa Trời là nền tảng; chống trả Ma Quỷ là một biểu hiện cần thiết của sự phục ấy.

Gia-cơ 4:7 cũng nằm trong chuỗi mệnh lệnh kéo dài đến câu 10: đến gần Thiên Chúa, làm sạch tay, làm thanh sạch lòng, đau buồn về tội lỗi, và hạ mình trước mặt Chúa.

Toàn bộ phân đoạn cho thấy trọng tâm là sự ăn năn và trở về với Đức Chúa Trời.

2. Ý nghĩa của chữ "chống trả". Chống trả là mệnh lệnh, thì bất định, thể chủ động, ngôi thứ nhì số nhiều. Động từ này gồm: "chống lại", "đối lại" và "đứng", "đặt đứng". Nó mang nghĩa chống lại, kháng cự, đứng lên đối nghịch với một thế lực.

Ê-phê-sô 6:13 dùng chính động từ này, khi dạy con dân Chúa phải mặc toàn bộ binh giáp của Đức Chúa Trời để có thể chống trả trong ngày gian ác, khốn khổ.

Hình ảnh trong Ê-phê-sô 6 nhấn mạnh việc đứng vững, không nhượng bộ trước những mưu kế của Ma Quỷ.

Vì vậy, chống trả Ma Quỷ không nhất thiết là chủ động tìm cách đối đầu với nó, nhưng là cương quyết từ chối sự cám dỗ, sự dối trá, và những điều nghịch với ý muốn Đức Chúa Trời.

Người chống trả phải đứng vững trong đức tin, trong lẽ thật, và trong sự vâng lời. Chúng ta không đứng vững nhờ sức riêng, nhưng nhờ sức mạnh của Chúa và quyền năng của Ngài (Ê-phê-sô 6:10).

3. "Nó sẽ lánh xa các anh chị em." Chữ "lánh xa" có hình thức tương lai, mang nghĩa "sẽ chạy trốn", "sẽ lánh đi".

Đây không chỉ là một lời khuyên đạo đức, mà còn là một lời hứa.

Gia-cơ không nói rằng Ma Quỷ chỉ có thể bị chống trả bởi một số tín hữu đặc biệt có khả năng thuộc linh vượt trội. Mệnh lệnh được gửi đến những người đọc thư, và lời hứa cũng dành cho họ.

Tuy nhiên, lời hứa này không có nghĩa Ma Quỷ sẽ biến mất vĩnh viễn hoặc con dân Chúa sẽ không bao giờ bị cám dỗ nữa.

Lu-ca 4:13 cho biết sau khi dùng hết mọi cách cám dỗ Đức Chúa Jesus, Ma Quỷ lìa Ngài "cho tới lúc thuận tiện".

Ngay cả sau một lần chống trả thành công, con dân Chúa vẫn phải tỉnh thức.

Chúng ta cũng không nên hiểu rằng mọi đau khổ, bệnh tật, tư tưởng không mong muốn, hoặc hoàn cảnh khó khăn đều là những cuộc tấn công trực tiếp của Ma Quỷ. Thánh Kinh không dạy chúng ta đồng nhất tất cả những điều ấy với hoạt động của tà linh.

Điều Gia-cơ bảo đảm là sự chống trả Ma Quỷ, đặt trên nền tảng phục Đức Chúa Trời, không phải là một hành động vô ích.

Con dân Chúa có thể tin cậy lời hứa ấy mà không cần suy đoán về thời điểm hoặc cách thức mọi cuộc tấn công thuộc linh sẽ kết thúc.

VI. Ứng Dụng: Phục Đức Chúa Trời Cách Cụ Thể

Thứ nhất, lấy Thánh Kinh làm thẩm quyền tối cao trong mọi sự lựa chọn. Khi Lời Đức Chúa Trời xung đột với tư dục, với những quan niệm của thế gian, hoặc với lý lẽ "ai cũng làm vậy", chúng ta sẽ chọn điều nào?

Đây là nơi sự phục được thể hiện. Trong đồng vắng, Đức Chúa Jesus đã chống trả những cám dỗ của Ma Quỷ bằng Lời Thiên Chúa: "Đã được chép..." (Ma-thi-ơ 4:4, 7, 10). Cuối cùng, Ma Quỷ bỏ đi (4:11).

Đây là một gương mẫu rõ ràng về sự chống trả bằng lòng trung thành với ý muốn Thiên Chúa.

Thứ nhì, tập phục trong những việc nhỏ. Tha thứ cho người xúc phạm mình. Nói sự thật khi nói dối có thể đem lại lợi ích. Từ chối một cám dỗ mà không ai khác biết đến. Kiềm chế cơn giận khi bị đối xử bất công. Trung tín trong những trách nhiệm bình thường mỗi ngày. Đó đều là những cơ hội để bày tỏ sự phục Đức Chúa Trời. Một người không thể tự nhận mình hoàn toàn phục Ngài trong những việc lớn, nhưng lại cố ý bất tuân Ngài trong những việc nhỏ.

Thứ ba, phục nhờ ân điển, không cậy sức riêng. Gia-cơ 4:6 nói:

> *"Nhưng Ngài lại ban ân điển càng hơn. Chính vì vậy mà Ngài phán rằng: Đức Chúa Trời chống cự kẻ kiêu ngạo, nhưng ban ân điển cho người khiêm nhường."*

Sự phục thật không phát xuất từ lòng tự mãn rằng mình đủ mạnh để chiến thắng mọi cám dỗ. Trái lại, người khiêm nhường nhận biết sự yếu đuối của mình và nương cậy nơi Đức Chúa Trời.

Chúng ta không được kêu gọi chiến đấu bằng sức riêng, nhưng phải mạnh mẽ trong Chúa và trong sức toàn năng của Ngài (Ê-phê-sô 6:10).

Thứ tư, ăn năn là điều không thể thiếu trong sự phục. Ngay sau Gia-cơ 4:7, câu 8 viết:

> *"Hãy đến gần Đức Chúa Trời, thì Ngài sẽ đến gần các anh chị em! Hỡi những kẻ có tội, hãy lau tay mình; những kẻ hai lòng, hãy làm sạch lòng đi!"*

Không thể có sự phục thật trong khi vẫn cố tình giữ lấy tội lỗi và từ chối ăn năn. Ăn năn không chỉ là cảm thấy buồn vì hậu quả của tội lỗi, mà là nhận biết tội lỗi, ghét sợ nó, từ bỏ nó, và trở về với Đức Chúa Trời.

Người phục Chúa phải sẵn lòng để Lời Ngài sửa trị cả hành động bên ngoài lẫn động cơ bên trong lòng mình.

Thứ năm, phục Đức Chúa Trời và chống trả Ma Quỷ trong cùng một hành động vâng lời.

Khi một người từ chối nói dối vì kính sợ Thiên Chúa, người ấy vừa phục Ngài vừa chống lại sự cám dỗ.

Khi một người cương quyết không nuôi dưỡng tư dục, người ấy vừa giữ lòng trung thành với Chúa vừa chống trả điều ác.

Khi một người dùng Lời Chúa để bác bỏ một sự dối trá, người ấy vừa đặt mình dưới thẩm quyền của Lời Ngài vừa từ chối mưu kế của Ma Quỷ.

Như vậy, phục và chống trả không phải là hai công việc hoàn toàn tách biệt.

Phục là hướng lòng về Đức Chúa Trời; chống trả là cương quyết không thuận theo những gì nghịch với Ngài.

Chúng ta chống trả không bằng tiếng hét lớn, không bằng những nghi thức tự đặt ra, không bằng sự tự tin nơi quyền năng của bản thân.

Chúng ta chống trả bằng đức tin, Lời Chúa, sự cầu nguyện, sự tỉnh thức và đời sống vâng phục.

Điều quan trọng không phải là chúng ta nói lớn tiếng đến đâu, mà là chúng ta có thật sự đứng vững trong Chúa hay không.

Lời Kết

Gia-cơ 4:7 bày tỏ một nguyên tắc căn bản của cuộc chiến thuộc linh: muốn

chống trả Ma Quỷ cách đúng đắn, trước hết chúng ta phải phục Đức Chúa Trời.

Sự phục ấy không chỉ là một lời tuyên bố trên môi miệng. Nó phải trở thành thái độ của tấm lòng và nếp sống hằng ngày.

Ma Quỷ không phải là một thế lực ngang hàng với Thiên Chúa. Nó có quyền lực và mưu kế, nhưng quyền lực ấy có giới hạn. Con dân Chúa không cần khiếp sợ nó, cũng không nên khinh thường những mưu kế của nó.

Chúng ta được truyền phải tỉnh thức, đứng vững trong đức tin, mặc toàn bộ binh giáp của Đức Chúa Trời, và chống trả Ma Quỷ.

Nhưng trước hết, chúng ta phải đặt mình dưới quyền Đức Chúa Trời.

Nguyện chúng ta như Áp-ra-ham, vâng lời dù chưa biết toàn bộ con đường; như Môi-se, ra đi dù cảm thấy mình không đủ khả năng; như Ê-sai, sẵn lòng đáp ứng sau khi nhận biết sự thánh khiết và ân điển của Thiên Chúa; và hơn hết, như Đức Chúa Jesus, ngay giữa đau khổ vẫn hoàn toàn vâng phục ý muốn của Cha.

Hãy nhớ rằng sự phục Đức Chúa Trời và sự chống trả Ma Quỷ không phải là hai lựa chọn độc lập. Chúng là hai phương diện không thể tách rời của đời sống trung thành với Ngài.

Hãy phục Đức Chúa Trời! Hãy chống trả Ma Quỷ!

Và hãy tin cậy lời hứa của Ngài: "Thì nó sẽ lánh xa các anh chị em." (Gia-cơ 4:7).

Huỳnh Christian Timothy
Huỳnh Christian Priscilla
28/11/2026

Ghi Chú

Nếu không truy cập được các nối mạng dưới đây, xin vào https://server6.kproxy.com/, dán địa chỉ nối mạng vào ô tìm kiếm, rồi bấm nút **surf**.

Thánh Kinh Việt Ngữ Bản Hiệu Đính 2012: Các câu Thánh Kinh được trích dẫn trong bài này là theo Thánh Kinh Việt Ngữ Bản Hiệu Đính 2012. Đây là bản Thánh Kinh Việt Ngữ trên mạng, đang trong tiến trình hiệu đính để hoàn thành

Thánh Kinh Việt Ngữ Bản Dịch Ngôi Lời. Quý con dân Chúa có thể đọc tại đây: https://thewordtoyou.net/bible, chọn phiên bản "Hiệu Đính".

Các chữ nằm trong hai dấu [ ] không có trong nguyên văn của Thánh Kinh, nhưng được thêm vào cho đúng ngữ pháp tiếng Việt. Các chữ nằm trong hai dấu { và } là chú thích của người dịch, không có trong nguyên văn của Thánh Kinh. Các chữ nằm trong hai dấu (và) là chú thích của người viết Thánh Kinh. Các chữ nằm trong hai dấu [và] không có trong nguyên văn của Thánh Kinh, nhưng được thêm vào cho đúng ngữ pháp tiếng Việt. Các chữ nằm trong hai dấu { và } là chú thích của người dịch, không có trong nguyên văn của Thánh Kinh. Các chữ nằm trong hai dấu (và) là chú thích của người viết Thánh Kinh. Các chữ nằm trong [[và]] là đánh dấu chúng không có trong các bản chép tay xưa nhất.

Lời Giới Thiệu về Thánh Kinh Việt Ngữ Bản Hiệu Đính 2012 và Bản Dịch Ngôi Lời:

https://thanhkinhvietngu.net/loi-gioi-thieu-ve-thanh-kinh-viet-ngu-ban-dich-ngoi-loi/